

Số: /STC-GCSDN

Quảng Bình, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
Giá thị trường tháng 6/2024 và 6 tháng đầu năm 2024
trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Kính gửi: Bộ Tài chính

Sở Tài chính Quảng Bình báo cáo tình hình giá thị trường tháng 6/2024 và 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG, GIÁ CẢ THÁNG 6/2024 VÀ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Mặt bằng giá thị trường và diễn biến mặt bằng giá thị trường hàng hóa, dịch vụ

Chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số giá vàng và chỉ số đô la Mỹ trong tháng 6/2024 và 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

	Tháng 6/2024 báo cáo so với				Bình quân quý II năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023	Bình quân 6 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023
	Kỳ gốc năm 2019	Tháng 6/2023	Tháng 12/2023	Tháng 5/2024		
CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG CHUNG	114,50	102,06	99,56	100,81	100,38	105,95
1. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	120,19	100,96	99,49	102,47	100,48	104,72
Trong đó:						
Lương thực	127,97	113,32	99,31	99,74	98,86	116,69
Thực phẩm	115,55	97,72	98,77	101,52	100,30	102,03
Ăn uống ngoài gia đình	130,91	105,13	101,77	106,71	101,81	107,24
2. Đồ uống và thuốc lá	111,08	101,57	100,47	100,28	100,16	103,93
3. May mặc, mũ nón và giày dép	108,36	99,93	99,47	100,01	99,63	103,29
4. Nhà ở và vật liệu xây dựng	116,17	96,72	95,22	100,89	99,69	103,84
5. Thiết bị và đồ dùng gia đình	109,25	100,40	99,74	100,21	100,10	103,77
6. Thuốc và dịch vụ y tế	111,24	108,34	100,02	100,00	100,01	108,33
Trong đó: Dịch vụ y tế	113,47	110,90	100,00	100,00	100,00	110,90
7. Giao thông	105,15	102,15	101,20	98,14	100,81	102,69

8. Bưu chính viễn thông		99,75	99,87	99,99	100,00	100,00	99,96
9. Giáo dục		132,36	126,05	107,84	100,00	103,46	139,30
	<i>Trong đó: Dịch vụ giáo dục</i>	<i>136,40</i>	<i>129,96</i>	<i>109,52</i>	<i>100,00</i>	<i>104,18</i>	<i>146,13</i>
10. Văn hoá, giải trí và du lịch		103,76	99,89	99,94	100,04	99,93	102,77
11. Hàng hóa và dịch vụ khác		111,88	103,40	99,92	99,99	99,95	107,10
CHỈ SỐ GIÁ VÀNG		194,41	134,82	122,01	99,28	114,04	127,80
CHỈ SỐ GIÁ ĐÔ LA MỸ		109,23	108,11	104,68	100,27	102,88	105,49

2. Nguyên nhân biến động mặt bằng giá thị trường, hàng hóa, dịch vụ

Giá nhiên liệu trong nước điều chỉnh theo giá nhiên liệu thế giới, giá các loại thực phẩm và hàng hóa tăng, đặc biệt là giá thịt lợn tăng mạnh do nguồn cung thiếu hụt. Bên cạnh đó thời tiết nắng nóng, nhu cầu sử dụng điện nhiều nên giá điện cũng tăng mạnh. Các yếu tố trên đã tác động đến Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của tỉnh Quảng Bình trong 6 tháng đầu năm 2024.

3. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Các yếu tố trên đã tác động đến Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của tỉnh Quảng Bình trong tháng 6/2024 tăng 0,80% so tháng trước, tăng 2,05% so với cùng kỳ năm 2023, giảm 0,44% so với tháng 12 năm 2023. Tính chung 6 tháng đầu năm 2024 CPI tăng 5,95% so với cùng kỳ năm 2023 (*trong đó: Nhóm hàng hóa tăng 3,79%, nhóm dịch vụ tăng 10,27%*).

4. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ (*Có Bảng phụ lục kèm theo báo cáo*)

II. DIỄN BIẾN GIÁ THỊ TRƯỜNG CỦA MỘT SỐ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THIẾT YẾU

1. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống

Chỉ số giá tiêu dùng nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tháng 6/2024 tăng 2,47% so với tháng trước, tác động làm CPI chung tăng 0,86%; do tháng này giá thịt lợn tăng cao, nguồn cung thiếu hụt.

1.1. Lương thực

Chỉ số giá tiêu dùng nhóm lương thực tháng 6/2024 giảm 0,26% so với tháng trước, trong đó: Giá gạo giảm 0,91%, do nguồn cung khá dồi dào; giá bột mì và ngũ cốc khác tăng 3,80%.

1.2. Thực phẩm

Chỉ số giá tiêu dùng nhóm thực phẩm tháng 6/2024 tăng 1,52% so với tháng trước, tăng chủ yếu do giá thịt lợn tăng mạnh do nguồn cung thiếu hụt. Bên cạnh đó, giá thủy sản tươi sống; giá rau tươi, khô và chế biến tăng khá cao. Diễn biến ở một số mặt hàng so với tháng trước cụ thể:

- Giá thịt gia súc tăng 5,88% so với tháng trước, trong đó: Giá thịt lợn tăng 10,22%.

- Giá thịt gia cầm tăng 0,51% so với tháng trước, trong đó: giá thịt gà tăng 0,49%.

- Giá các loại thịt chế biến tăng 0,46% so với tháng trước, trong đó: giá thịt quay, giò, chả tăng 0,48%.

- Giá thủy sản tươi sống tăng 0,79% so với tháng trước.

- Giá các loại đậu và hạt tăng 0,56% so với tháng trước.

- Giá rau tươi, khô và chế biến tăng 1,45%, tăng chủ yếu giá rau, củ tăng do thời tiết nắng nóng kéo dài nên rau hạn hán mất mùa.

Ở chiều ngược lại, một số mặt hàng giá giảm so với tháng trước:

- Giá trứng các loại giảm 0,02% so với tháng trước.

- Giá quả tươi, chế biến giảm 0,95% so với tháng trước.

1.3. Ăn uống ngoài gia đình

Chỉ số giá tiêu dùng nhóm ăn uống ngoài gia đình tháng 6/2024 tăng mạnh, tăng 6,71% so với tháng trước, do tháng này trùng với kỳ nghỉ hè của học sinh, sinh viên, đồng thời là mùa du lịch cao điểm nên nhu cầu ăn uống ngoài gia đình tăng cao.

2. Nhóm đồ uống và thuốc lá

Chỉ số giá tiêu dùng nhóm đồ uống và thuốc lá tháng 6/2024 tăng 0,28% so với tháng trước, do một số mặt hàng trong nhóm đồ uống không còn tăng 1,40%.

Nhóm này đóng góp tăng 0,01% của CPI tháng 6/2024.

3. Nhóm may mặc, mũ nón và giày dép

Chỉ số giá tiêu dùng nhóm may mặc, mũ nón và giày dép tháng 6/2024 tăng 0,01% so với tháng trước, do một số mặt hàng trong nhóm quần áo may sẵn tăng 0,01%.

4. Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng

Chỉ số giá tiêu dùng nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tháng 6/2024 tăng 0,89% so với tháng trước, do một số nguyên nhân chính sau:

- Giá nhà ở tăng 0,81% so với tháng trước, do nhóm tiền thuê nhà thực tế tăng.

- Giá nước sinh hoạt tăng 0,03% so với tháng trước, do nhu cầu sử dụng tăng.

- Giá điện sinh hoạt tăng 2,05% so với tháng trước, do thời tiết nắng nóng nên nhu cầu sử dụng các thiết bị điện tăng.

Ở chiều ngược lại, một số mặt hàng giá giảm so với tháng trước:

- Giá dầu hỏa giảm 0,44% so với tháng trước.

- Giá gas giảm 0,66% so với tháng trước.

Nhóm này đóng góp tăng 0,12% của CPI tháng 6/2024.

5. Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình

Chỉ số giá tiêu dùng nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tháng 6/2024 tăng 0,21% so với tháng trước, do một số mặt hàng trong nhóm thiết bị dùng trong gia đình và đồ dùng trong nhà tăng.

Nhóm này đóng góp tăng 0,02% của CPI tháng 6/2024.

6. Nhóm giao thông

Chỉ số giá tiêu dùng nhóm giao thông tháng 6/2024 giảm 1,94% so với tháng trước, giảm chủ yếu do nhóm nhiên liệu giảm 5,80%. Việc điều chỉnh giá xăng dầu lần này thực hiện theo Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 ngày 18/12/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024 và xuất phát từ thực tiễn diễn biến giá xăng dầu thành phẩm trên thị trường thế giới trong chu kỳ tính giá, phù hợp với nguyên tắc xác định giá bán tại Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; theo các văn bản hướng dẫn thi hành của Liên Bộ Công thương - Tài chính.

Vì vậy, giá xăng dầu trong nước cũng điều chỉnh theo xu hướng nêu trên nhằm góp phần bảo đảm biến động giá xăng dầu trong nước cơ bản phù hợp với biến động giá xăng dầu thế giới. Giá nhiên liệu giảm 5,80% so với tháng trước, trong đó: Giá xăng giảm 6,19%, giá dầu diesel giảm 1,11%, giá dịch vụ giao thông công cộng giảm 0,31%, do tháng này giá xăng dầu giảm mạnh nên giá vé dịch vụ đường hàng không giảm.

Nhóm này đóng góp giảm 0,22% của CPI tháng 6/2024.

7. Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng

Chỉ số giá tiêu dùng nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tháng 6/2024 tăng 0,04% so với tháng trước, do một số mặt hàng trong nhóm giải trí tăng.

8. Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác

Chỉ số giá tiêu dùng nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tháng 6/2024 giảm 0,01% so với tháng trước.

9. Chỉ số giá vàng

Giá vàng trong tỉnh biến động theo giá vàng trong nước. Chỉ số giá vàng giảm 0,72% so với tháng trước. Trong tháng 6/2024, giá vàng bình quân dao động quanh mức 7,497 triệu đồng/chỉ.

10. Chỉ số giá đô la Mỹ

So với tháng trước chỉ số giá đô la Mỹ tăng 1,52%. Trong tháng 6/2024, giá USD bình quân dao động quanh mức 25.230 VNĐ/USD.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

1. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giá

- UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Công văn số 103/UBND-TH ngày 18/01/2024 về việc triển khai Luật Giá 2023 theo Quyết định số 1250/QĐ-TTg ngày 26/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 phân cấp thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất

đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Sở Tài chính Quảng Bình tham mưu UBND tỉnh Quảng Bình ban hành quy định giá thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Tình hình triển khai chương trình bình ổn thị trường và các biện pháp bình ổn giá

- UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Công văn số 103/UBND-TH ngày 18/01/2024 về việc triển khai Luật Giá 2023 theo Quyết định số 1250/QĐ-TTg ngày 26/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Quảng Bình thực hiện theo dõi, đôn đốc các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các Kế hoạch số 15/KH-BCĐ ngày 05/3/2024 về việc đấu tranh, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, Kế hoạch số 212/KH-BCĐ ngày 24/10/2022 về việc tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2022 - 2025; tham mưu chỉ đạo công tác phối hợp giữa các cơ quan, lực lượng, địa phương; tổng hợp kết quả thực hiện và những đề xuất, kiến nghị, vướng mắc báo cáo Ban Chỉ đạo 389 quốc gia.

3. Công tác định giá

- Sở Tài chính Quảng Bình tham mưu UBND tỉnh Quảng Bình phê duyệt phương án giá cho thuê sử dụng công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung tại các cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn thành phố Đồng Hới.

- Sở Tài chính Quảng Bình tham mưu UBND tỉnh Quảng Bình ban hành quy định giá thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

4. Tình hình thực hiện kê khai giá

Công tác đăng ký giá, kê khai giá trên địa bàn tỉnh Quảng Bình được duy trì thực hiện thường xuyên, trong đó chủ yếu là các mặt hàng như: xăng, dầu, gas, cước vận tải xe ô tô, gạo, ..., do biến động thay đổi giá.

5. Công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về giá

Căn cứ số liệu của Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Bình - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Quảng Bình tại Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024, theo đó trong 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, các lực lượng chức năng đã phát hiện, bắt giữ: 452 vụ vi phạm/325 đối tượng, khởi tố: 21 vụ/28 đối tượng.

IV. DỰ BÁO GIÁ THỊ TRƯỜNG

1. Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường và giá một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu và đánh giá tác động dự kiến lên CPI trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Trong thời gian tới, dự báo một số yếu tố gây áp lực lên mặt bằng giá trong nước như: Giá các vật tư chiến lược dự báo vẫn biến động phức tạp do chịu ảnh hưởng từ tình hình thế giới; áp lực từ việc thực hiện lộ trình thị trường đối với các mặt hàng Nhà nước quản lý đã bị lùi thực hiện trong thời gian qua; tỷ giá giữa Đồng Việt Nam và Đô la Mỹ tăng cao làm tăng chi phí nhập khẩu nguyên nhiên vật liệu; chi phí vận tải đường biển tăng; việc thực hiện cải cách chế độ tiền lương, ... Điều này góp phần ảnh hưởng đến diễn biến mặt bằng giá thị trường, giá một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu và tác động lên CPI trên địa bàn tỉnh Quảng Bình trong thời gian tới.

2. Dự kiến phương án điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Công văn số 103/UBND-TH ngày 18/01/2024 về việc triển khai Luật Giá 2023 theo Quyết định số 1250/QĐ-TTg ngày 26/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó UBND tỉnh giao:

- Sở Tài chính Quảng Bình phối hợp với các sở, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan rà soát về phân cấp trong quản lý nhà nước về giá theo thẩm quyền của UBND tỉnh.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá thuộc thẩm quyền ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh ban hành đảm bảo phù hợp với Luật Giá và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

V. GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

UBND tỉnh Quảng Bình chỉ đạo các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các giải pháp, biện pháp quản lý giá, điều tiết giá trên địa bàn tỉnh Quảng Bình trong thời gian tới, cụ thể:

- Trong thời gian 6 tháng còn lại của năm 2024, cần tiếp tục thực hiện một cách chủ động và linh hoạt đảm bảo kiểm soát lạm phát bình quân cả năm 2024 theo mục tiêu của UBND tỉnh giao cũng như tạo nền tảng thuận lợi cho việc kiểm soát lạm phát trong năm 2025.

- Theo dõi sát diễn biến thị trường, tổ chức nắm bắt tình hình thực hiện của các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh để có các biện pháp điều hành, bình ổn giá phù hợp; tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành pháp luật về giá, các biện pháp kê khai, niêm yết giá, xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng để tăng giá bất hợp lý; chủ động triển khai yếu tố hình thành giá theo quy định tại Luật Giá và theo thẩm quyền khi hàng hóa có biến động bất thường và xử lý các sai phạm theo quy định.

- Sử dụng linh hoạt, hiệu quả các công cụ, biện pháp điều tiết giá theo quy định của pháp luật về giá để kiểm soát, bình ổn thị trường. Đánh giá kỹ tình hình sản xuất, điều hòa cung cầu các mặt hàng lương thực, thực phẩm phục vụ nhu cầu người dân để ổn định giá cả thị trường trên địa bàn tỉnh.

- Đề xuất, xây dựng các phương án điều chỉnh giá các mặt hàng do nhà nước quản lý, các dịch vụ công triển khai lộ trình thị trường, đánh giá kỹ tác động đối với kinh tế - xã hội, mặt bằng giá, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về chính sách, văn bản quy phạm pháp luật đề chủ động có phương án điều chỉnh giá hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh giá phù hợp với diễn biến, mặt bằng giá thị trường trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

- Tiếp tục hướng dẫn đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, đảm bảo kịp thời, minh bạch thông tin về giá và công tác điều hành giá của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo điều hành giá, nhất là diễn biến giá cả các vật tư quan trọng, các mặt hàng thiết yếu liên quan đến sản xuất và đời sống người dân để hạn chế gia tăng lạm phát kỳ vọng, ổn định tâm lý người tiêu dùng và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường triển khai hiệu quả và giám sát thực hiện các biện pháp kê khai giá, niêm yết giá; công khai thông tin về giá; tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giá.

Trên đây là Báo cáo giá thị trường tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính, Cục QL giá (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Công thương;
- Cục Thuế tỉnh;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Tài chính;
- Trung tâm DVTCC - Sở Tài chính;
- Phòng TCKH các huyện, thị xã, TP;
- Lưu: VT, GCSDN, NS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương Tùng Giang